

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
1.1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.	- Có bảng kê danh mục hàng hóa dự thầu gồm đầy đủ tất cả các loại hàng hóa trong E-HSMT với đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tại chương V. - Nêu rõ ràng ký mã hiệu, nhà sản xuất, nơi sản xuất, năm sản xuất của tất cả hàng hóa trong E-HSMT.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.2	Tính hợp lệ của hàng hóa: Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh về pháp lý lưu hành sản phẩm	Nhà thầu cung cấp tài liệu đối với trang thiết bị y tế (Trừ túi đựng tử thi) theo các quy định về quản lý trang thiết bị y tế do Cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp còn hiệu lực (có yêu cầu): Số lưu hành đối với hàng hóa sản xuất trong nước hoặc giấy phép nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu hoặc Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành hoặc Bản phân loại trang thiết bị y tế/Bản kết quả phân	Đạt

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		loại thiết bị y tế.	
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
1.3	Kiểm soát chất lượng	Nhà thầu cung cấp được tài liệu kiểm soát chất lượng và đáp ứng yêu cầu tại chương V	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
2	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa.		
2.1	Kế hoạch tổ chức cung cấp hàng hóa gồm các nội dung sau: + Nội dung công việc đầy đủ theo các hạng mục yêu cầu tại chương V. + Cách thức tiến hành	Có thuyết minh mô tả biện pháp tổ chức cung cấp thiết bị một cách hợp lý.	Đạt
		Không có thuyết minh mô tả biện pháp tổ chức cung cấp thiết bị một cách hợp lý.	Không đạt
2.2	Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường; Biện pháp đảm bảo an toàn lao động; Biện pháp đảm bảo phòng chống cháy nổ trong quá trình thực hiện gói thầu	Có thuyết minh hợp lý, khả thi cho đầy đủ theo yêu cầu, phù hợp với tính chất của gói thầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
3	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì		
3.1	Nhà thầu có cam kết: + Sẵn sàng thực hiện: thay thế sản phẩm khi không đảm bảo sử dụng do lỗi kỹ thuật hoặc thu hồi vô điều kiện nếu hàng cung ứng xảy ra sự cố hoặc không đạt chất lượng theo như yêu cầu trong HSMT; khắc phục hậu quả về biên chứng gây ra cho người bệnh từ nguyên nhân kỹ thuật chế tạo. + Đào tạo, hướng dẫn sử dụng	Có cam kết đầy đủ các nội dung	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	<p>thiết bị, hiệu chỉnh thiết bị khi cần thiết.</p> <p>+ Thiết bị và các phụ kiện kèm theo phải có thời gian bảo hành chính hãng tối thiểu 12 tháng (trừ những hàng hóa có yêu cầu về thời gian bảo hành riêng theo nhà sản xuất); và thời gian bảo trì (trong thời gian bảo hành) tối thiểu 03 tháng/lần hoặc theo khuyến cáo của nhà sản xuất.</p> <p>+ Đổi trả hàng hóa (không đạt yêu cầu) trong vòng 02 ngày.</p> <p>+ Thời gian sửa chữa khắc phục hư hỏng sai sót trong thời gian ≤ 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư, trong thời gian bảo hành.</p> <p>+ Cung cấp phụ tùng, phụ kiện, các dịch vụ kỹ thuật khi khách hàng có yêu cầu trong thời hạn ít nhất 10 năm và có Báo giá chi tiết phụ tùng, phụ kiện, các dịch vụ kỹ thuật.</p>		
3.2	Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì.	Có thuyết minh hợp lý, khả thi cho đầy đủ theo yêu cầu, phù hợp với tính chất của gói thầu.	Đạt
		Không có thuyết minh hợp lý, khả thi cho đầy đủ theo yêu cầu, phù hợp với tính chất của gói thầu.	Không đạt
4	Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường		
4.1	Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường.	Có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường của Việt Nam	Đạt
		Không có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích	Không đạt

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
		ứng về địa lý, môi trường của Việt Nam	
5	Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết.		
5.1	Thiết bị được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết.	<ul style="list-style-type: none"> - Có bản cam kết thiết bị được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường. - Nhà thầu trình bày thuyết minh khắc phục sự cố cho trường hợp trong quá trình sử dụng thiết bị nhà thầu cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường. 	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
6	Tiến độ cung cấp hàng hóa		
6.1	Tiến độ thực hiện cung cấp hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. - Có cam kết ngày giao hàng muộn nhất là trong vòng 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. 	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
7	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
7.1	Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu có cam kết chưa từng vi phạm một trong các hành vi được quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP Hoặc	Đạt

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	<p>lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với nhà thầu có hành vi vi phạm một trong các hành vi nêu trên, nhà thầu phải có văn bản nêu rõ hành vi vi phạm, và phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu đối với nhà thầu khác trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện hành vi này. - Trường hợp nhà thầu liên danh, thành viên liên danh có hành vi vi phạm một trong các hành vi nêu trên phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị bảo đảm dự thầu tương ứng với tỷ lệ giá trị công việc thành viên đó đảm nhận trong liên danh trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện hành vi này. 	
		<p>Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên</p>	<p>Không đạt</p>